TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **132**/2025/QĐST-HNGĐ	*Nha Trang, ngày 06 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 39/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: ông **Lâm Phước Q**, sinh năm: 1975

Hộ khẩu thường trú: 15A NTT, phường TL (nay là phường TT), thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ: 404/5/10B LHP, phường PL, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: bà **Nguyễn Thị Th**, sinh năm: 1975

Hộ khẩu thường trú: 15A NTT, phường TL (nay là phường TT), thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ: 404/5/10B LHP, phường PL, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Lâm Phước Q** và bà **Nguyễn Thị Th**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông Lâm Phước Q và bà Nguyễn Thị Th có 02 con chung là Lâm Triệu V, sinh năm: 2001 và Lâm Phước Kh, sinh ngày: 26/4/2012. Con chung Lâm Triệu V, sinh năm: 2001 đã trưởng thành, khỏe mạnh nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Lâm Phước Kh cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: ông Lâm Phước Q và bà Nguyễn Thị Th tự nguyện thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, ông Lâm Phước Q và bà Nguyễn Thị Th có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: ông Lâm Phước Q và bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: ông Lâm Phước Q và bà Nguyễn Thị Th mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Q tự nguyện nộp thay bà Th án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Như vậy, ông Q phải nộp tổng cộng 150.000đ án phí nhưng được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0003613 ngày 10/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Hoàn lại cho ông Q 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên

<u>Nơi nhận</u>:
- *Các đương sự;*
- *VKSND TP. Nha Trang;*
- *Chi cục THADS TP. Nha Trang;*
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *UBND P. TL (TT), TP. Nha Trang (Giấy CNKH số 77/2000; Quyển số 01 ngày 27/6/2000)*
- *Lưu: AV, hồ sơ vụ án.*